

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06); Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1543/KH-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam theo Thông báo số 16/TB-VPCP ngày 28/01/2023 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Đề án 06 và tổng kết hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022. Trên cơ sở kết quả thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh năm 2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để hoàn thành các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2023; ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư trong công cuộc chuyển đổi số tại địa phương góp phần thúc đẩy xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số.

2. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, xác định thành công của Đề án 06 là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của chuyển đổi số. Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, đồng bộ với Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

3. Sử dụng các điều kiện hạ tầng công nghệ có sẵn của tỉnh và tiếp tục đầu tư, nâng cấp để đảm bảo triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06, bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin doanh nghiệp và công dân.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 bảo đảm đáp ứng yêu cầu đặt ra cả về số lượng và chất lượng. Xử lý nghiêm trách nhiệm đối với những tập thể, cá nhân làm việc cầm chừng, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, thực hiện Đề án 06, đặc biệt trong triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

5. Thực hiện đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc điểm tại địa phương.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 1543/KH-UBND ngày 16/3/2022 của UBND tỉnh, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP và các Bộ chuyên ngành. Đặc biệt, tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chưa được thực hiện hoặc thực hiện chậm không đảm bảo theo tiến độ đã đề ra trong năm 2022 và thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 trong năm 2023, cụ thể:

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai thực hiện

1.1. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị về tăng cường lãnh đạo việc đẩy mạnh thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2023.

1.2. Tham mưu triển khai công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh đề hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Kế hoạch (văn bản kiểm tra) ban hành trong Quý I/2023.

1.3. Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2023, đảm bảo tiết kiệm, đồng bộ, hiệu quả.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2023, đảm bảo thời hạn Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023.

2. Triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ của Đề án 06

2.1. Về hoàn thiện cơ sở pháp lý

Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến chức năng quản lý nhà nước của ngành mình, kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung thay thế phù hợp với quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2023.

2.2. Về dịch vụ công

2.2.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân sử dụng tài khoản VNeID đăng nhập vào Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Trong đó, yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, công nhân viên thực hiện cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 1, mức 2.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.2.2. Tập trung rà soát từng dịch vụ công, các thành phần hồ sơ trên tất cả các lĩnh vực, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư để nâng cao chất lượng thực hiện dịch vụ công (*chú trọng các lĩnh vực tư pháp, đất đai, tài nguyên môi trường...*). Đồng thời, nghiên cứu triển khai dịch vụ công linh hoạt, sáng tạo để thu hút người dân thực hiện (*tại các Khu dân cư, hệ thống một cửa cấp xã...*).

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.2.3. Đẩy mạnh việc xây dựng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Trong đó, yêu cầu 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng

vũ trang, công nhân viên thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và tuyên truyền, vận động người thân, công dân tại nơi làm việc và cư trú sử dụng dịch vụ công trực tuyến để thay thế cho hình thức nộp hồ sơ trực tiếp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.2.4. Triển khai mô hình điểm về xây dựng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại các đơn vị, địa phương đảm bảo chất lượng, hiệu quả để nhân rộng trên toàn tỉnh.

a) Mô hình điểm về xây dựng dịch vụ công trực tuyến theo chức năng quản lý ngành, lĩnh vực lựa chọn một số thủ tục hành chính ở cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã để xây dựng, thiết lập quy trình dịch vụ công trực tuyến chỉ tiếp nhận hồ sơ dưới hình thức trực tuyến và chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc, UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2023.

b) Mô hình điểm về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính gắn với khai thác CSDLQG về dân cư nghiên cứu, lựa chọn một số dịch vụ công trực tuyến và phương thức triển khai thực hiện để xây dựng tối thiểu 01 mô hình điểm về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, khai thác thông tin công dân từ CSDLQG về dân cư đối với các thủ tục yêu cầu kiểm tra, xác thực thông tin công dân tại các Bộ phận một cửa các cấp; tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thí điểm, báo cáo cơ quan quản lý nhà nước cấp trên để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh triển khai nhân rộng.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý III/2023.

2.2.5. Hướng dẫn mua sắm, bố trí hệ thống máy móc, trang thiết bị (máy scan, máy tính...) để phục vụ số hóa dữ liệu tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Tạo lập kho lưu trữ hồ sơ kết quả thủ tục hành chính theo quy định, tập huấn phần mềm số hóa hồ sơ lưu trữ điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện (*Phòng Tài chính - Kế hoạch*), UBND cấp xã theo

phân cấp quản lý nhà nước về đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý II/2023.

2.2.6. Đẩy mạnh triển khai thực hiện quy trình số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính; hỗ trợ kỹ thuật và tập huấn, hướng dẫn các đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: 01/6/2023.

2.3. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội

2.3.1. Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp Bảo hiểm y tế trong khám, chữa bệnh. Trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông để phục vụ công dân khám, chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip hoặc ứng dụng VNeID đảm bảo thực hiện 100% trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.3.2. Hướng dẫn các trường học thực hiện thu học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt.

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2023 và thực hiện thường xuyên.

2.3.3. Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành không yêu cầu người dân xác nhận Chứng minh nhân dân 9 số khi đã có thông tin trên mã QRcode của thẻ CCCD gắn chip trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2023.

2.3.4. Yêu cầu các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ,

nhà trọ, cơ sở khám, chữa bệnh và các cơ sở khác có hoạt động lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Y tế và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2023, đảm bảo thời hạn Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023.

2.3.5. Thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2023, đảm bảo thời hạn Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023.

2.4. Nhóm tiện ích phát triển công dân số

2.4.1. Đẩy mạnh công tác thu nhận hồ sơ cấp CCCD gắn chip và tài khoản định danh điện tử; hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, đảm bảo 100% công dân trong độ tuổi trên địa bàn được cấp CCCD gắn chip và tài khoản định danh điện tử.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên, theo chỉ tiêu Bộ Công an giao.

2.4.2. Rà soát, đánh giá, tham mưu sử dụng tài khoản định danh điện tử gắn với giải pháp đăng nhập bằng tài khoản VNeID đối với hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Sau khi có hướng dẫn của Bộ Công an.

2.5. Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung

2.5.1. Tiếp tục rà soát đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống Công nghệ thông tin của tỉnh bảo đảm an ninh, an toàn theo hướng dẫn tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về các

thành phần công nghệ thông tin thiết yếu cần thiết, yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; hướng dẫn về áp dụng tiêu chuẩn, định mức triển khai Đề án 06.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: 30/6/2023.

2.5.2. Yêu cầu 100% các sở, ban, ngành, địa phương phải thực hiện số hóa dữ liệu theo chỉ đạo của Bộ chuyên ngành để xác thực qua CSDLQG về dân cư.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý III/2023.

2.5.3. Thực hiện nhập dữ liệu trên nền CSDLQG về dân cư và đối chiếu, cập nhật đồng bộ dữ liệu giữa CSDLQG về dân cư với CSDL Hộ tịch điện tử theo các Quy trình số 1050/HTQTCT-QLHC ngày 09/11/2022, Quy trình số 1292/HTQTCT-QLHC ngày 20/12/2022 của Bộ Tư pháp - Bộ Công an.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên, bắt đầu từ tháng 3/2023.

2.5.4. Làm sạch dữ liệu của các sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tài nguyên và Môi trường (đất đai), dữ liệu của các hội, đoàn thể.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, các hội, đoàn thể theo chức năng, thẩm quyền quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

2.5.5. Cập nhật, tích hợp, đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 72/QĐ-BNV ngày 13/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Nội vụ; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành tích hợp, đồng bộ dữ liệu: Hoàn thành trước ngày 30/6/2023. Cập nhật thường xuyên dữ liệu về cán bộ công chức viên chức.

2.6. Đảm bảo an ninh, an toàn máy móc, thiết bị và dữ liệu

2.6.1. Nghiên cứu, đánh giá kiện toàn về mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng; tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ cho yêu cầu công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương theo thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Thời gian hoàn thành: ngày 30/6/2023.

2.6.2. Rà soát, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Quản lý, kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm việc kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Cơ quan chủ quản hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong Quý I/2023, đảm bảo thời hạn Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023.

2.7. Về công tác tuyên truyền

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và kết quả của Đề án 06; đặc biệt là nội dung tuyên truyền về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, vai trò, ý nghĩa của thẻ CCCD gắn chip, tài khoản định danh điện tử sau ngày 31/12/2022 khi Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy không còn giá trị sử dụng bằng nhiều hình thức như: xây dựng, đăng tải các tin, bài, phóng sự tuyên truyền; sử dụng pano, appich, video hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công tại bộ phận một cửa; tạo mã Qrcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh điện tử và dịch vụ công.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam, Công an tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ

quan báo chí đóng trên địa bàn.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an tỉnh - Cơ quan thường trực Tổ Công tác

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Chủ động đề xuất với Trung tâm CSDLQG về dân cư, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Bộ Công an để được hướng dẫn, hỗ trợ giải pháp thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ Đề án 06.

- Phân tích dữ liệu từ Bản đồ số, dữ liệu dân cư tại tỉnh Quảng Nam làm cơ sở để thực hiện đánh giá, xây dựng phương án triển khai hoàn thành trong Quý I/2023.

- Tổ chức khảo sát các sở, ngành, các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo 05 nhóm nhiệm vụ: (1) DVC trực tuyến; (2) Phát triển kinh tế, xã hội; (3) Công dân số; (4) Kết nối làm giàu dữ liệu; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành hoàn thành trong Quý I/2023.

- Xây dựng phương án tổng thể thực hiện các nhiệm vụ, đề ra các giải pháp, cập nhật, đánh giá toàn diện quá trình thực hiện hoàn thành trong Quý I/2023.

- Thực hiện các nhiệm vụ làm sạch dữ liệu dân cư; cấp, quản lý CCCD gắn chip điện tử và tài khoản định danh điện tử theo kế hoạch của Bộ Công an.

- Thường xuyên chỉ đạo Công an cơ sở tổ chức rà soát các địa điểm để bố trí đầy đủ phương tiện truyền truyền máy tính, mạng internet để hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục hành chính qua DVC trực tuyến (khu chung cư, bộ phận tiếp nhận một cửa, địa điểm phù hợp khác...) bảo đảm 100% các phường, thị trấn và 80% các xã được bố trí các địa điểm giúp người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, xây dựng mô hình triển khai các DVC trực tuyến. Niêm yết các thủ tục hành chính, phí, lệ phí và các hướng dẫn thực hiện DVC trực tuyến tại các địa điểm triển khai.

- Phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan xây dựng mô hình triển khai các DVC trực tuyến.

- Phối hợp Sở Tư pháp triển khai thực hiện nhập dữ liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch trên nền CSDL về dân cư đảm bảo thời gian theo quy định.

- Phối hợp Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, xây dựng mô hình tiếp nhận thông báo lưu trú tại bệnh viện,

trường học, nhà khách, nhà công vụ, cơ sở kinh doanh lưu trú với chức năng chính gồm: quản lý khách sạn, nhà hàng và tự động thông báo lưu trú gắn với số hóa dữ liệu khi Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai phần mềm quản lý lưu trú cho các cơ sở hoàn thành trong Quý I/2023.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và xã hội, các đơn vị liên quan xây dựng mô hình cấp tài khoản an sinh xã hội để cấp tài khoản an sinh xã hội và hỗ trợ chi trả không dùng tiền mặt hoàn thành trong Quý I/2023.

- Phối hợp Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Bộ Công an cung cấp chữ ký số trên ứng dụng VNeID để giao dịch điện tử và phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng, triển khai mô hình phục vụ cấp chữ ký số, phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục.

2. Văn phòng UBND tỉnh

- Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tiến hành tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản định danh cá nhân thực hiện DVC trực tuyến; phấn đấu đạt tỷ lệ 100% người dân sử dụng tài khoản định danh cá nhân thực hiện DVC (*với những tài khoản người dân đã mở trên Cổng DVC quốc gia trước đó sẽ thực hiện chuyển đổi theo lộ trình của Đề án 06*).

- Phối hợp với đơn vị được giao chủ trì đề tham mưu Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tỉnh, UBND tỉnh chỉ đạo triển khai việc số hóa dữ liệu các Tổ chức Hội trên nền tảng CSDLQG về dân cư (*Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Người cao tuổi...*) theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo tiến độ thực hiện.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Công an tỉnh bảo đảm các điều kiện về an ninh, an toàn thông tin, đường truyền phục vụ việc kết nối giữa các dữ liệu chuyên ngành với dữ liệu dân cư quốc gia theo Thông tư số 46/2022/TT-BCA ngày 04/11/2022 và các hướng dẫn của Bộ Công an; phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH, Bộ Công an trong thực hiện công tác khảo sát, triển khai lắp đặt hệ thống máy móc, thiết bị tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh theo Kế hoạch của Cục Cảnh sát QLHC về TTXH- Bộ Công an.

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền về việc triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân sử dụng VNeID tài khoản mức 2 tương đương với thẻ CCCD, BHYT. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Đề án 06 trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở; báo cáo UBND tỉnh quyết định phương án lắp màn hình LED và Pano tấm lớn.

- Phối hợp Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ về số hóa sổ hộ tịch; triển khai giải pháp tạo lập dữ liệu dùng chung cho tỉnh Quảng Nam theo hướng dẫn của các cơ quan trung ương. Chỉ đạo các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh phối hợp với Trung tâm nghiên cứu, ứng dụng dữ liệu dân cư và CCCD triển khai các thiết bị xác minh danh tính, thông tin chủ thẻ CCCD phục vụ hoạt động công chứng trên địa bàn, nhất là khi Sổ hộ khẩu giấy hết giá trị sử dụng theo hướng dẫn của Cục Cảnh sát QLHC về TTXH- Bộ Công an.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai mã QR tại các khu dân cư để tuyên truyền đến người dân hiểu về DVC trực tuyến, đặc biệt là 25 DVC thiết yếu và các nội dung tuyên truyền khác.

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai hệ thống phần mềm đào tạo tập huấn khi được hỗ trợ, cung cấp.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thanh toán không dùng tiền mặt theo Kế hoạch số 7370/KH-UBND ngày 08/11/2022 của UBND tỉnh về việc Hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Rà soát, cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh, bổ sung nội dung về kết nối, khai thác CSDLQG về dân cư với hệ thống Chính quyền điện tử tỉnh.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện triển khai các mô hình điểm theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Sở Y tế

- Chủ trì xây dựng mô hình tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Triển khai, đẩy mạnh hoạt động khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD thay thế cho thẻ Bảo hiểm y tế: Các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh phối hợp triển khai hướng dẫn người bệnh đang sử dụng thẻ BHYT để khám chữa bệnh thì thay thế bằng CCCD gắn chip điện tử hoặc qua ứng dụng VNeID hoàn thành trong Quý I/2023 (áp dụng đối với công dân đã đăng ký thành công tài khoản định danh điện tử do Bộ Công an cung cấp). Chỉ đạo 100% cơ sở lưu trú bệnh viện phải thực hiện khai báo lưu trú qua ứng dụng VNeID.

- Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế về cấu trúc thông tin, dữ liệu và các yêu cầu kỹ thuật kết nối để triển khai kết nối CSDL về hồ sơ sức khỏe người lái xe lên hệ thống của Bộ Giao thông vận tải thực hiện DVC cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe của Bộ Giao thông vận tải.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và truyền thông thực hiện nghiêm túc quy trình tiêm chủng, chỉ đạo đơn vị y tế có điểm tiêm vắc xin phòng Covid-19 phối hợp Công an cấp xã khẩn trương làm sạch, nhập mũi tiêm còn thiếu vào hệ thống nền tảng quản lý tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai giải pháp không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu phù hợp với điều kiện, cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin của từng trường, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cha mẹ, học sinh và nhà trường trong quá trình thu, nộp các khoản phí trong năm học theo quy định hoàn thành trong Quý I/2023.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai cấp chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ cho các cơ sở giáo dục và thủ trưởng các cơ sở giáo dục hoàn thành trong Quý III/2023.

6. Sở Tư pháp

- Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh triển khai việc nhập dữ liệu hộ tịch trên nền CSDLQG về dân cư theo Quy trình số 1292/HTQTCT-QLHC ngày 20/12/2022 của Bộ Tư pháp - Bộ Công an. Chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Tư pháp cấp huyện, UBND cấp xã đẩy mạnh thực hiện quy chế phối hợp giữa cơ quan Tư pháp và Công an các cấp nhằm kiểm tra, rà soát, xác minh, xử lý đối với những trường hợp dữ liệu hộ tịch có sai khác trong CSDL Hộ tịch điện tử, CSDLQG về dân cư đảm bảo theo đúng quy định của Luật Hộ tịch.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện việc số hóa Sổ hộ tịch hoàn thành trước ngày 01/01/2025.

- Chỉ đạo các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn triển khai các thiết bị xác minh danh tính, thông tin chủ thẻ CCCD phục vụ hoạt động công chứng trên địa bàn, nhất là khi Sổ hộ khẩu giấy hết giá trị sử dụng.

7. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Phối hợp với Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai đối sánh, làm sạch, đồng bộ dữ liệu hộ nghèo, cận nghèo, người có công trên địa bàn tỉnh với CSDLQG về dân cư.

- Phối hợp với Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Quảng Nam, các tổ chức dịch vụ chi trả an sinh xã hội triển khai thực hiện tạo, cấp tài khoản an sinh xã hội cho công dân trên toàn tỉnh hoàn thành trong quý II/2023.

8. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông khai thác, tận dụng thông tin từ CSDLQG về dân cư đảm bảo tránh trùng lặp nhiều thông tin để phục vụ quản lý cán bộ công chức, viên chức của cơ quan nhà nước các cấp.

- Phối hợp với Bộ Nội vụ, các sở, ban, ngành địa phương cập nhật đủ 109 trường dữ liệu đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống” để chia sẻ với CSDLQG về cán bộ, công chức, viên chức.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

10. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện Đề án 06.

11. Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Phát huy vai trò xung kích đi đầu của đoàn viên thanh niên, cán bộ Hội phụ nữ các cấp tổ chức triển khai toàn diện, phân công phối hợp với các ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của Đề án 06 có liên quan.

- Chỉ đạo gắn hoạt động của các Chi đoàn, Chi hội, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam cơ sở của từng cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hướng dẫn sử dụng tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VNeID và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến đến từng cá nhân, hộ gia đình.

12. Các sở, ban, ngành

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, đảm bảo tiến độ thời gian theo quy định. Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ (hệ thống ngành dọc cấp trên) và các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng, hoàn thiện, phát triển, duy trì và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ kết nối với CSDLQG về dân cư.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu quán triệt, triển khai, lãnh đạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06, phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số, kinh tế số; thực hiện thành thạo và phải có tài khoản sử dụng các DVC trực tuyến để giải quyết các thủ tục hành chính.

13. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Chỉ đạo tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân sử dụng VNeID tài khoản mức 2 tương đương với thẻ CCCD, bảo hiểm y tế trong qua trình giao dịch, thực hiện thủ tục hành chính. Chỉ đạo các đơn vị chức năng chấp nhận việc người dân xuất trình các giấy tờ tùy thân thông qua tài khoản VNeID mức 2.

- Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu chỉ đạo, điều hành và thường xuyên đôn đốc kiểm tra việc triển khai thực hiện hiệu quả, toàn diện các nhiệm vụ Đề án 06 tại địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện việc sử dụng Căn cước công dân (CCCD), thiết bị đọc QR Code, Chip trên thẻ CCCD để đảm bảo quyền lợi của nhân dân khi Sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy không còn giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2023.

- Chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã trong quá trình tiếp tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính tiến hành tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng tài khoản định danh cá nhân thực hiện DVC trực tuyến; phấn đấu đạt tỷ lệ 100% người dân sử dụng tài khoản định danh cá nhân thực hiện DVC (với những tài khoản người dân đã mở trên Cổng DVC quốc gia trước đó sẽ thực hiện chuyển đổi theo lộ trình của Đề án 06).

- Triển khai mô hình điểm về xây dựng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Bố trí kinh phí hỗ trợ trang thiết bị và các điều kiện cần thiết để các Tổ Công tác triển khai Đề án 06 tại địa phương thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

14. Ngân hàng Nhà nước tỉnh

Thực hiện chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai, thực hiện việc kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử, CSDLQG về dân cư, phát triển và ứng dụng trên thẻ CCCD và ứng dụng VNeID để cung cấp các dịch vụ định danh, xác thực điện tử trong thanh toán, mở tài khoản... tạo điều kiện cho người dân tiếp cận các dịch vụ tài chính.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, phân công nhiệm vụ, lộ trình cụ thể để thực hiện, gửi về Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh (qua Công an tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh) **trước ngày 15/3/2023** để theo dõi, tổng hợp; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tháng gửi Công an tỉnh - cơ quan thường trực **trước ngày 15 hàng tháng** để tổng hợp, tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền đảm bảo đúng thời gian quy định.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao các sở, ban ngành, địa phương có liên quan có trách nhiệm lập

dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và tổng hợp chung vào dự toán của sở, ban ngành, địa phương mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đối với các nhiệm vụ do Công an tỉnh thực hiện sử dụng ngân sách cấp tỉnh: trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch do Công an tỉnh lập, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các thành viên Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, giám sát tiến độ triển khai, thực hiện của các đơn vị tại Kế hoạch này, báo cáo kịp thời về Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an theo quy định; theo dõi, tổng hợp, tham mưu thực hiện sơ kết, tổng kết và đề xuất các hình thức khen thưởng cho các đơn vị, địa phương trong triển khai, thực hiện Đề án 06./.

Nơi nhận:

- Tổ Công tác triển khai ĐA 06 của TTCP;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Công an (Cục Cảnh sát QLHC về TTXH);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NCKS (Thảo).

C:\Users\Admin\OneDrive\Nam 2023\ĐA 06\KH triển khai ĐA06 2023.docx

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trí Thanh